

Số tham chiếu: 60861236/15051273

BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay

Chúng tôi đã soát xét các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ của Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay ("Công ty") được trình bày từ trang 5 đến trang 31 bao gồm bảng cân đối kế toán riêng giữa niên độ vào ngày 30 tháng 6 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo nhận xét về các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này dựa trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam 910 – Công tác soát xét báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để có sự đảm bảo vừa phải về việc liệu các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ có còn các sai sót trọng yếu hay không. Công tác soát xét chủ yếu bao gồm việc trao đổi với nhân viên của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích đối với những thông tin tài chính. Do đó, công tác soát xét cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Dựa trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không nhận thấy có sự kiện nào để cho rằng các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng giữa niên độ của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Mặc dù không đưa ra ý kiến chấp nhận từng phần, chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.1 của các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ, trong đó trình bày việc Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay là công ty mẹ có các công ty con và Công ty đang trong quá trình hoàn thành các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty và các công ty con vào ngày 30 tháng 6 năm 2011 và cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày để đáp ứng các quy định về công bố thông tin hiện hành. Các báo cáo tài chính riêng giữa niên độ nên được đọc cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ vào ngày 30 tháng 6 năm 2011 và cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày để có được đầy đủ thông tin về tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Công ty và các công ty con.



Ernst & Young Vietnam Ltd.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Trần Phú Sơn
Trần Phú Sơn
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0637/KTV

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 15 tháng 8 năm 2011

Lê Đức Trường

Lê Đức Trường

Lê Đức Trường
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0816/KTV

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG GIỮA NIÊN ĐỘ
cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2011

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2011	Cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	12.1	-	1.084.090.909
0	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	12.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	12.1	-	1.084.090.909
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp		-	-
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ		-	1.084.090.909
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	12.2	12.000.233.691	3.504.967.894
22	7. Chi phí tài chính		(5.255.520)	(40.743.841)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	(19.739.223)
24	8. Chi phí bán hàng		-	-
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(2.894.814.861)	(4.397.517.886)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.100.163.310	150.797.076
31	11. Thu nhập khác		4.275.000	-
32	12. Chi phí khác		-	-
40	13. Lợi nhuận khác		4.275.000	-
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		9.104.438.310	150.797.076
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	14	-	-
52	16. Lợi ích thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		9.104.438.310	150.797.076

1/01/11



Ngô Thị Thanh Hải
Kế toán trưởng



Phó Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 8 năm 2011